

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ MỘT TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIỂM SÁT HÀ NỘI

TRẦN VĂN LUYỆN*

Tóm tắt: Tiêu chí đánh giá một cơ sở đào tạo đại học là căn cứ để xếp hạng một trường nằm ở vị trí nào của hệ thống giáo dục đại học quốc gia và quốc tế. Nghiên cứu các tiêu chí đánh giá của quốc tế, của Bộ Giáo dục và Đào tạo để có giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo tại Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội là cần thiết nhằm tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ Kiểm sát chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Từ khóa: Tiêu chí đánh giá, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, chất lượng đào tạo

Ngày nhận bài: 13/4/2024; Biên tập xong: 15/8/2024; Duyệt đăng: 26/8/2024

CRITERIA FOR EVALUATING A UNIVERSITY AND ISSUES TO IMPROVE THE TRAINING QUALITY AT HANOI PROCURATORATE UNIVERSITY

Abstract: Criteria for evaluating a university training institution are the basis for ranking the position of a university in the national and international higher education systems. Researching international evaluation criteria and those of Ministry of Education and Training to find solutions to improve the training quality at Hanoi Procuratorate University is necessary to enhance high-quality Procuracy officers to meet the requirements of the tasks in the new situation.

Keywords: Evaluation criteria, Hanoi Procuratorate University, training quality

Received: Apr 13th 2024; **Editing completed:** Aug 15th 2024; **Accepted for publication:** Aug 26th 2024

1. Đặt vấn đề

Thương hiệu, uy tín của một trường đại học phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, trong đó: (i) Đội ngũ nhà giáo gồm giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng, phương pháp giảng dạy, phương pháp học và môi trường sư phạm là những yếu tố quyết định chất lượng đào tạo; (ii) Chất lượng đầu vào của sinh viên, học viên và động cơ, mục đích của người học là yếu tố quan trọng biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo; (iii) Chương trình đào tạo và hệ thống giáo trình, tài liệu góp phần nâng cao chất lượng đào tạo; (iv) Cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, thư viện phục vụ giảng dạy và học tập; (v) Hoạt động nghiên cứu khoa học, các công bố khoa học trong và ngoài nước, các giải thưởng khoa học trong nước và quốc tế; (vi) Tổ chức và quản lý đào tạo, cách thức trong đánh giá kết quả học tập, giảng dạy đảm bảo sự khách quan, công bằng, chống tiêu cực trong thi cử và (vii) đặc biệt là sản phẩm đào tạo - chất lượng đầu ra của sinh viên, học viên có đáp ứng được nhu cầu lao động chất lượng cao của xã hội hay không.

Việc nghiên cứu, tham khảo tiêu chí đánh giá của các tổ chức nghiên cứu giáo dục của Anh, Mỹ, Trung Quốc và của Việt Nam giúp nhìn nhận Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội đang ở vị trí nào trong dòng chảy đào tạo quốc gia, từ đó có chiến lược, giải pháp để nâng cao chất lượng đào tạo, xây dựng hình ảnh và vị thế của Nhà trường đáp ứng yêu cầu đào tạo trong tình hình mới.

2. Chất lượng đào tạo của một trường đại học và tiêu chí đánh giá chất lượng của một trường đại học

Chất lượng đào tạo là sản phẩm đào tạo đáp ứng mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra mà các trường đã đưa ra, đáp ứng nhu cầu của người học và nhu cầu của xã hội. Chất lượng đào tạo là tiêu chí quan trọng đánh giá uy tín, thương hiệu của một trường đại học.

2.1. Tiêu chuẩn đánh giá, xếp hạng của một số tổ chức nghiên cứu, giáo dục trên thế giới

2.1.1. Tiêu chuẩn đánh giá, xếp hạng của một số tổ chức nghiên cứu, giáo dục của Anh

*Email: Luyentv1960@gmail.com

Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Khoa Tội phạm học và Điều tra tội phạm, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.

Tiêu chuẩn xếp hạng của Tổ chức Quacquarelli Symonds (QS) của Anh: Được chia thành 06 yếu tố chính, bao gồm: Danh tiếng học thuật (40%); Danh tiếng nhà tuyển dụng (10%); Tỷ lệ giảng viên/sinh viên (20%); Số trích dẫn khoa học trên mỗi giảng viên (20%); Tỷ lệ giảng viên quốc tế (5%); Tỷ lệ sinh viên quốc tế (5%).

Tiêu chuẩn xếp hạng của Times Higher Education (THE) của Anh: Dựa trên 13 tiêu chí, bao gồm 05 nhóm: Giảng dạy (30%); Nghiên cứu (30%); Trích dẫn khoa học (30%); Cơ sở vật chất (5%) và Tầm nhìn quốc tế (5%).

Tiêu chuẩn xếp hạng của ShanghaiRanking Global Ranking of Academic Subjects của Anh, xếp hạng dựa trên 05 tiêu chí, bao gồm: Số lượng bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học hàng đầu thế giới (40%); Số lượng bài báo khoa học được trích dẫn (20%); Chất lượng nghiên cứu (20%); Số lượng giải thưởng và thành tựu khoa học (10%); Thành tích của sinh viên (10%).

Các tiêu chuẩn xếp hạng của các tổ chức giáo dục tại Anh được đánh giá là có tính toàn diện và khách quan, được sử dụng rộng rãi để đánh giá chất lượng đào tạo của các trường đại học trên thế giới.

2.1.2. *Tiêu chuẩn đánh giá, xếp hạng của một số tổ chức nghiên cứu, giáo dục của Mỹ*

Báo điện tử INDEC giới thiệu 06 tiêu chí đánh giá bằng xếp hạng Đại học tại Mỹ:

1. Kết quả - Outcomes (35%), bao gồm: Tỷ lệ tốt nghiệp và ở lại - Graduation and retention rate (22%); Kết quả tốt nghiệp - Graduation performance (8%); Độ cầu tiến - Social mobility (5%).

2. Nguồn lực của khoa - Faculty resource (20%), bao gồm 05 yếu tố như sau: Quy mô lớp học - Class size (8%); Lương của giảng viên - Faculty salary (7%); Trình độ giảng viên - Faculty qualifications (3%); Tỷ lệ học sinh/giảng viên - Student faculty ratio (1%); Tỷ lệ giảng viên toàn thời gian - Full-time faculty ratio (1%).

3. Ý kiến từ chuyên gia - Expert Opinion (20%), gồm 02 yếu tố: Ý kiến từ giảng viên - Peer Assessment (15%); Ý kiến tư vấn - High school counselor (5%).

Danh tiếng học thuật của trường cũng chính là một trong những tiêu chí tham khảo quan trọng bởi nó góp phần thể hiện nhiều điểm có thể dễ dàng bị bỏ sót. Môi trường sẽ được đánh giá bởi những học giả hàng đầu như Trưởng phòng tuyển sinh, Hiệu trưởng,

những người đứng đầu trong ban lãnh đạo từ hệ thống các trường khác.

4. Nguồn lực tài chính - Financial Resource (10%), thường được đo lường dựa trên mức chi tiêu trung bình của sinh viên tại trường cho các hoạt động liên quan đến giáo dục, chẳng hạn như giảng dạy, nghiên cứu, và không bao gồm các chi phí cho các hoạt động khác như thể thao, ký túc xá và y tế.

5. Trình độ của sinh viên - Student excellent (10%), gồm 02 yếu tố: Điểm thi SAT (7,75%); Xếp hạng học lực trung học - High school class standing (2,25%). Mặt bằng chung trình độ của sinh viên sẽ chịu ảnh hưởng trực tiếp từ những quy trình xét tuyển đầu vào hàng năm. Nếu sinh viên đạt điểm trung bình môn học và có điểm chứng chỉ chuẩn hóa cao thì sẽ có nhiều khả năng học tốt các môn học khó ở bậc đại học.

6. Đóng góp từ cựu sinh viên (5%): Đây là phần trăm của những cựu sinh viên đóng góp dành tặng cho trường cũ. Bởi vì nguồn đóng góp thể hiện được mức độ hài lòng và gắn kết của những cựu sinh viên sau tốt nghiệp đối với ngôi trường mình từng theo học.

2.1.3. *Tiêu chuẩn xếp hạng của Đại học Giao thông Thượng Hải - ARWU (Trung Quốc)*

ARWU xây dựng bốn tiêu chí chính, bao gồm: Chất lượng giáo dục (10%); Chất lượng giảng viên (40%); Nghiên cứu khoa học (40%); Năng suất học thuật bình quân trên đầu người (10%). Đối với 10% đánh giá xếp hạng từ chất lượng giáo dục, Đại học Giao thông Thượng Hải xem xét tổng số cựu sinh viên đoạt giải Nobel và giải thưởng Fields - những người có bằng cử nhân, thạc sĩ hoặc tiến sĩ từ cơ sở giáo dục.

2.2. *Tiêu chuẩn đánh giá xếp hạng và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, kiểm định cơ sở giáo dục tại các trường đại học của Việt Nam*

2.2.1. *Về tiêu chuẩn đánh giá xếp hạng các trường đại học*

Xếp hạng cơ sở giáo dục đại học có thể hiểu khái quát là sự sắp xếp các cơ sở giáo dục đại học theo thứ tự từ cao xuống thấp về uy tín, chất lượng, hiệu quả hoạt động dựa trên nhiều tiêu chí khác nhau¹. Từ đó, tổ chức, cá

¹ Điều 9 của Luật Giáo dục đại học quy định về xếp hạng cơ sở giáo dục đại học như sau:

"1. Xếp hạng cơ sở giáo dục đại học nhằm đánh giá uy

nhân có thể theo dõi và lựa chọn cơ sở giáo dục đại học phù hợp để theo học hoặc để đầu tư vào đó.

Các cơ sở giáo dục đại học có thể tự đăng ký tham gia các bảng xếp hạng có uy tín trong nước hoặc quốc tế vừa để khẳng định chất lượng giáo dục vừa để quảng bá hình ảnh, chất lượng giáo dục của mình, từ đó thu hút các học viên, sự quan tâm của các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Ngày 05/02/2024, Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) ban hành Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT về chuẩn cơ sở giáo dục đại học (GDĐH). Việc thực hiện các tiêu chí của chuẩn cơ sở GDĐH nhằm mục đích các cơ sở giáo dục công khai minh bạch để cơ quan nhà nước và toàn xã hội giám sát cũng như để các trường phấn đấu nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mình. Với 06 tiêu chuẩn, 20 tiêu chí và tối đa là 28 chỉ số, các tiêu chí mang tính đại diện khá đầy đủ cho các lĩnh vực, các mảng hoạt động, kết quả hoạt động cốt yếu của các trường đại học, từ tổ chức bộ máy quản trị, cho tới nguồn lực về đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, tài chính, kết quả hoạt động về tuyển sinh, đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo. Các chỉ số mang tính định lượng cao, khá đơn giản trong việc tính toán, giám sát, theo dõi, thực hiện. Các cơ sở GDĐH phải hiểu đúng, hiểu rõ Thông tư, thực hiện có hiệu quả, đồng thời làm căn cứ để các trường có những đối sánh giữa năm trước, năm sau và trong tương lai, giữa các cơ sở GDĐH với nhau, để đánh giá hiện trạng, đặt ra các mục tiêu theo từng khía cạnh, từng tiêu chí.

Bên cạnh đó, trong những năm gần đây, Tổ chức xếp hạng các trường Đại học tại Việt Nam (Vietnam's University Rankings - VNUR) đã đưa ra các cách tiếp cận chính để xếp hạng các cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam như sau:

1. Tầm bao phủ lớn: VNUR đưa vào bảng xếp hạng tất cả các trường đại học của Việt Nam có đào tạo bậc cử nhân hoặc tương

tín, chất lượng, hiệu quả hoạt động theo tiêu chí nhất định, đáp ứng nhu cầu thông tin cho cá nhân, tổ chức có liên quan.

2. Cơ sở giáo dục đại học chủ động lựa chọn, tham gia các bảng xếp hạng có uy tín trong nước, quốc tế.

3. Pháp nhân phi thương mại Việt Nam được thực hiện xếp hạng cơ sở giáo dục đại học; phải bảo đảm trung thực, khách quan, minh bạch, có trách nhiệm công khai, giải trình về phương pháp, tiêu chí và kết quả xếp hạng."

đương trở lên. Những cơ sở giáo dục chỉ đào tạo sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) không được xếp hạng.

2. Tự thu thập dữ liệu: VNUR thu thập dữ liệu để xếp hạng từ các nguồn tin cậy và khách quan mà không dựa vào các báo cáo do các trường đại học cung cấp.

3. Dựa vào tiêu chuẩn/chỉ số: VNUR xếp hạng dựa trên bộ tiêu chuẩn và tiêu chí được đề ra mà không sử dụng thông tin thông qua các dạng khảo sát.

4. Đảm bảo tính minh bạch: VNUR giải thích rõ tính minh bạch của xếp hạng thông qua mô tả chi tiết các tiêu chuẩn/tiêu chí, thu thập và xử lý số liệu cũng như các kỹ thuật xử lý thống kê được sử dụng.

5. Cập nhật: Định kỳ cập nhật và hoàn thiện hơn các phương pháp và hình thức xếp hạng phù hợp với bối cảnh cụ thể của giáo dục đại học Việt Nam.

6. Chuẩn mực xếp hạng quốc tế: VNUR thiết kế và thực hiện xếp hạng theo Các nguyên tắc Berlin về xếp hạng các cơ sở giáo dục đại học của IREG (International Ranking Expert Group) Observatory.

Đồng thời, VNUR cũng đưa ra tiêu chuẩn và tiêu chí xếp hạng như sau:

VNUR tiến hành việc xếp hạng các trường đại học thông qua thu thập và xử lý số liệu theo 06 tiêu chuẩn, gồm: (1) Chất lượng được công nhận (30%); (2) Dạy học (25%); (3) Công bố bài báo khoa học (20%); (4) Nhiệm vụ khoa học công nghệ và Sáng chế (10%); (5) Chất lượng người học (10%); (6) Cơ sở vật chất (5%).

Việc lựa chọn các tiêu chuẩn và tiêu chí để đánh giá và xếp hạng của VNUR dựa trên những nguyên tắc sau: (1) Phù hợp với các quy định chung cũng như các tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT Việt Nam về chất lượng của trường đại học; (2) Các tiêu chuẩn/tiêu chí được tính toán dựa trên các cơ sở dữ liệu và định mức được thu thập từ các nguồn chính thống, tin cậy và khách quan; (3) Phù hợp với xu thế quốc tế.

2.2.2. Về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục

Để kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, các trường thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương

trình đào tạo các trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ (sau đây gọi chung là các trình độ của giáo dục đại học) và Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học; đồng thời có thể lựa chọn kiểm định theo các Bộ tiêu chuẩn của các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nước ngoài được cho phép hoạt động tại Việt Nam².

Theo một số chuyên gia nghiên cứu về giáo dục đại học Việt Nam cho rằng, cần xem xét 08 tiêu chí cơ bản để đánh giá, xếp hạng một trường đại học gồm: 1) Cơ sở vật chất; 2) Chương trình đào tạo; 3) Đội ngũ giáo viên; 4) Môi trường học tập; 5) Dịch vụ hỗ trợ; 6) Năng lực người học; 7) Tổ chức và quản lý đào tạo; 8) Cách đánh giá kết quả học tập. 08 tiêu chí này là những vấn đề cốt lõi để đánh giá chất lượng giáo dục của một trường đại học, tuy nhiên vẫn còn thiếu tiêu chí về kết quả nghiên cứu khoa học, công bố quốc tế và các giải thưởng khoa học, chất lượng đầu ra của người học. Ngoài ra, nếu chỉ đánh giá chương trình đào tạo là chưa đủ mà cần đánh giá cả về hệ thống giáo trình, sách chuyên khảo...

Để đánh giá toàn diện chất lượng đào tạo, uy tín, thương hiệu của một trường đại học, tác giả đề xuất cần dựa trên các tiêu chí cơ bản sau: 1) Đội ngũ các nhà giáo gồm số lượng và chất lượng giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng của nhà trường (20%); 2) Cơ sở vật chất, hội trường, ký túc xá, hậu cần, tài chính phục vụ chung cho nhà trường (bao gồm các phương tiện, thiết bị, phòng thí nghiệm, thực hành phục vụ học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học) (15%); 3) Quản lý đào tạo, phương pháp giảng dạy, phương pháp học và môi trường sư phạm (15%); 4) Chương trình đào tạo, hệ thống giáo trình, sách chuyên khảo (10%); 5) Chất lượng đầu vào của sinh viên, học viên (10%); 6) Kết quả hoạt động khoa học, công trình công bố quốc tế, giải thưởng khoa học (10%); 7) Dân chủ, khách quan, công bằng trong đánh giá kết quả học tập, giảng dạy, tạo động lực “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” (10%); 8) Chất lượng sinh viên, học viên, người học khi ra trường đáp ứng mục tiêu,

² 10 tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nước ngoài được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận hoạt động tại Việt Nam, bao gồm: HCERES, AUN-QA, QAA, FIBAA, AQAS, ASIIN, ABET, ACBSP, THE-ICE, ACQUIN.

yêu cầu đào tạo, cơ quan, đơn vị sử dụng lao động (10%).

Về công tác quản trị, điều hành hệ thống giáo dục đại học, Việt Nam từng bước tăng cường quyền tự chủ cho các trường đại học. Chất lượng giáo dục đại học từng bước được nâng lên và tiếp cận các chuẩn mực quốc tế. Năm 2019, giáo dục đại học Việt Nam xếp thứ 68/196 quốc gia trên thế giới (tăng 12 bậc so với năm 2018)³.

Công tác kiểm định và bảo đảm chất lượng giáo dục đại học ngày càng đi vào nề nếp. Theo thống kê của Cục Quản lý chất lượng - Bộ GD&ĐT, tính đến ngày 31/12/2023, cả nước có 187 cơ sở giáo dục được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn trong nước, 09 cơ sở giáo dục đạt chuẩn chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn nước ngoài. Như vậy, trong tổng số 244 cơ sở giáo dục đại học (chưa tính các cơ sở giáo dục thuộc khối Quân đội, Công an), hiện cả nước đã có 187/244 cơ sở giáo dục được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục (theo tiêu chuẩn trong nước), đạt khoảng 76,64%; còn lại khoảng 57 cơ sở giáo dục đại học chưa kiểm định hoặc chưa được công nhận đạt chuẩn (theo tiêu chuẩn trong nước), tương ứng 23,36%. Với tiêu chuẩn kiểm định nước ngoài, 09 cơ sở giáo dục đạt chuẩn phần lớn là đại diện đến từ các trường thuộc khối kỹ thuật. Còn về chương trình đào tạo, thống kê đến ngày 31/12/2023, toàn quốc có 1.611 chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học được kiểm định và cấp chứng nhận. Tính trong tổng số khoảng 6.500 chương trình đào tạo toàn quốc, như vậy số lượng các chương trình đã được kiểm định và cấp chứng nhận chiếm khoảng 24,78%. Trong số này, có 1.125 chương trình đánh giá theo tiêu chuẩn trong nước (chiếm 69,83%); 486 chương trình đánh giá theo tiêu chuẩn nước ngoài (chiếm 30,17%). Như vậy, số lượng chương trình đào tạo được kiểm định theo tiêu chuẩn nước ngoài có tỉ lệ gần bằng một nửa số lượng chương trình kiểm định theo tiêu chuẩn trong nước.

Năm 2020, lần đầu tiên Việt Nam có 03 trường đại học được xếp trong nhóm 1.000 trường đại học tốt nhất thế giới (Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ

³ Trần Thị Minh Tuyết (2022), *Đổi mới giáo dục đại học ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Cộng sản điện tử.

Chí Minh và Trường Đại học Bách khoa Hà Nội); 08 trường đại học của Việt Nam đã được đưa vào danh sách các trường đại học hàng đầu châu Á. Tự chủ đại học đã tạo nên đột phá khi nhiều ngành, lĩnh vực đào tạo đứng trong top 500 thế giới⁴. Ngày 05/6/2024, QS là một trong ba tổ chức xếp hạng đại học nổi tiếng, bên cạnh THE và ARWU, đã công bố 5/6 trường của Việt Nam thăng tiến trên Bảng xếp hạng các trường đại học tốt nhất thế giới năm 2025, Đại học Quốc gia Hà Nội tăng mạnh nhất - lên 100 bậc.

3. Thực trạng chất lượng đào tạo tại Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

3.1. Khái quát quá trình xây dựng và phát triển của Nhà trường⁵

Ngày 12/10/1964, đồng chí Hoàng Quốc Việt - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã ký Quyết định số 220/QĐ thành lập Trường Cán bộ Kiểm sát trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Tiếp đó, ngày 21/4/1970, Trường Bổ túc và đào tạo cán bộ Kiểm sát thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao được thành lập. Trường đã góp phần quan trọng trong đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn của ngành Kiểm sát cho đội ngũ cán bộ Kiểm sát toàn quốc. Tuy nhiên, do yêu cầu thực tiễn đặt ra về chức năng, nhiệm vụ của ngành Kiểm sát nhân dân, năm 1981, Trường đổi tên là Trường Cao đẳng Kiểm sát Hà Nội. Thực tiễn ở Việt Nam, các bộ ngành và các lĩnh vực chuyên môn đều có trường đại học đào tạo đội ngũ cán bộ đạt trình độ đại học, trong khi ngành Kiểm sát là cơ quan trong hệ thống các cơ quan tư pháp góp phần to lớn trong định hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam nhưng chưa có trường riêng đào tạo hệ đại học. Do đó, ngày 24/4/2013, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 614/QĐ-TTg về việc thành lập Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội. Đây là bước ngoặt quan trọng trong hoạt động đào tạo của ngành Kiểm sát. Hàng năm, Trường chiêu sinh hệ đại học và đặc biệt năm 2019, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội đã mở tiếp hệ cao học chuyên ngành Luật hình sự và Tố tụng hình sự, đến tháng 10/2013 đã chiêu sinh được 05 khóa cao học.

⁴ Hiếu Nguyễn (2021), *Giáo dục Đại học - những thành tựu nổi bật*, Báo Giáo dục và Thời đại điện tử.

⁵ Xem: *Lịch sử hình thành phát triển của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội*, Website của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, <https://hpu.vn/>.

Do yêu cầu thực tiễn đòi hỏi ngành Kiểm sát cần có một đội ngũ cán bộ khoa học chất lượng cao nên tháng 10/2023, được cấp phép của Bộ GD&ĐT, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội bắt đầu thông báo chiêu sinh đào tạo nghiên cứu sinh khóa 1 chuyên ngành Luật Hình sự và Tố tụng hình sự. Đây là hệ đào tạo bậc học cao nhất quốc gia, đánh dấu bước phát triển quan trọng của Nhà trường.

3.2. Đánh giá về chất lượng đào tạo của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội hiện nay

Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội tuy còn non trẻ nhưng đã có những bước đi vững chắc. Trường đã đề ra mục tiêu phát triển: “Xây dựng và phát triển Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội trở thành cơ sở đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành Kiểm sát nhân dân; đáp ứng được yêu cầu công tác quản lý, thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; phấn đấu đến năm 2030 trở thành một trong những trường đại học đào tạo có chất lượng của đất nước trong lĩnh vực pháp luật theo định hướng ứng dụng”. Nhà trường chú trọng công tác bảo đảm chất lượng giáo dục nhằm khẳng định và nâng cao chất lượng đào tạo, đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành Kiểm sát và cho xã hội.

Năm 2021-2022, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội đã thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Luật - Chuyên ngành Kiểm sát theo Bộ tiêu chí do Bộ GD&ĐT ban hành, tiến hành đánh giá ngoài và được Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

Năm 2023-2024, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội tiếp tục triển khai tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, kết quả Nhà trường đã được Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

Trên cơ sở kết quả kiểm định của Đoàn Đánh giá ngoài và khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường phát huy các điểm mạnh đã đạt được và tiến hành cải tiến chất lượng đối với những nội

dung Hội đồng khuyến nghị. So với các trường đào tạo về Luật trong hệ thống các cơ sở giáo dục đào tạo thì bề dày lịch sử hơn 50 năm đào tạo của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội còn chưa dài nhưng đã có những bước phát triển đáng mừng. Nhà trường đã đủ điều kiện đào tạo các trình độ trong hệ thống giáo dục quốc dân: Đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, đồng thời vẫn tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chính trị đào tạo, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ cho cán bộ ngành Kiểm sát. Có thể nói, đội ngũ giảng viên (cả về giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng) được tăng cường về số lượng và chất lượng, từng bước được nâng lên, nhiều giảng viên đã qua đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ, một số được phong học hàm phó giáo sư. Hệ thống giáo trình, tài liệu giảng dạy được chỉnh sửa, bổ sung ngày càng hoàn chỉnh. Cơ sở vật chất của Nhà trường được xây dựng khang trang, phục vụ tốt học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng. Hoạt động nghiên cứu khoa học được quan tâm triển khai, Tạp chí Khoa học Kiểm sát của Nhà trường từng bước nâng cao chất lượng. Đặc biệt, chất lượng đầu ra là đội ngũ sinh viên tốt nghiệp đại học, thạc sĩ về các cơ quan, đơn vị trong ngành Kiểm sát cũng như ngoài Ngành được đánh giá chất lượng khá tốt, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

4. Một số giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo tại Trường Đại học kiểm sát Hà Nội trong tình hình mới

Một là, tập trung chỉ đạo phát triển đội ngũ giảng viên

Tăng cường số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên (cả giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng) là yếu tố quan trọng hàng đầu quyết định chất lượng đào tạo của một trường đại học. Cần tăng tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ, có học hàm khoa học cao, tiến tới dạy đại học là phải có bằng tiến sĩ. Ngoài trình độ chuyên môn, giảng viên còn cần có năng lực giảng dạy, năng lực giáo dục, năng lực nghiên cứu khoa học. Có thể thấy, yếu tố con người luôn là yếu tố quyết định hàng đầu, chi phối trực tiếp vào quá trình đào tạo trong trường đại học. Chất lượng bài giảng hoàn toàn phụ thuộc vào yếu tố người thầy. Chương trình hay, chuẩn, nhưng không có đội ngũ thầy chuẩn thì cũng không đạt kết quả cao trong đào tạo.

Chuẩn hóa đội ngũ giảng viên đại học là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Nhà trường cần có chính sách đãi ngộ thỏa đáng để thu hút được những giảng viên giỏi, có trình độ chuyên môn cao và kinh nghiệm giảng dạy. Đồng thời, Nhà trường cũng cần thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng giảng dạy cho giảng viên. Cần nghiên cứu ban hành chính sách đãi ngộ, tôn vinh trí thức, nhà giáo, chính sách thu hút các nhà khoa học để có được đội ngũ giảng viên giỏi về chuyên môn và có trách nhiệm.

Hai là, tiếp tục rà soát, cập nhật chương trình đào tạo, hệ thống giáo trình

Chương trình đào tạo phải tiên tiến để đào tạo lực lượng lao động đầu ra phù hợp với nhu cầu lao động của xã hội, hội nhập quốc tế. Muốn vậy, chương trình đào tạo phải được rà soát, cập nhật kịp thời, hệ thống giáo trình phải kịp thời cập nhật văn bản pháp luật mới, tri thức khoa học mới và những vấn đề lý luận, thực tiễn trong điều kiện phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế của Việt Nam. Tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện chương trình đào tạo, đồng thời nâng cao chất lượng hệ thống giáo trình, tài liệu, sách chuyên khảo. Hệ thống giáo trình cũng là tiêu chí đánh giá thương hiệu của một trường đại học.

Ban hành các chính sách hoàn thiện hệ thống đào tạo, nghiên cứu khoa học cho ngành Kiểm sát, tạo môi trường phát huy vai trò của trí thức trong ngành Kiểm sát. Từ kết quả kiểm định chương trình chất lượng đào tạo, kiểm định cơ sở giáo dục để kịp thời cải tiến nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

Ba là, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng Giải thưởng khoa học Kiểm sát mang tên Hoàng Quốc Việt

Hoạt động nghiên cứu khoa học là tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng đào tạo, thương hiệu của một trường đại học. Các tiêu chuẩn đánh giá của các tổ chức Anh, Mỹ tính điểm cao cho những công trình khoa học công bố quốc tế, giải thưởng Nobel, giải thưởng Fields. Ở Việt Nam, mục tiêu này là rất khó, cần triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu cấp Bộ, cấp Nhà nước, tổ chức các hội thảo quốc gia, quốc tế, các bài viết trên các tạp

chí khoa học có uy tín, phần đầu có nhiều bài báo đăng tạp chí quốc tế.

Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội cần tham mưu cho Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao xây dựng Giải thưởng khoa học Kiểm sát mang tên Hoàng Quốc Việt để tri ân người Viện trưởng đầu tiên của ngành Kiểm sát Việt Nam, đồng thời đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học trong toàn Ngành.

Bên cạnh đó, Nhà trường cần ban hành quy chế để thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*”, hăng say nghiên cứu khoa học, thúc đẩy tính sáng tạo để đội ngũ nhà giáo phát huy hết khả năng của mình cống hiến cho sự nghiệp đào tạo.

Bốn là, xây dựng cơ sở vật chất mới bảo đảm công tác giảng dạy và học tập tốt

Trường cần tham mưu cho Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề xuất Nhà nước sớm đầu tư tài chính xây dựng cơ sở mới cho Nhà trường theo tiêu chí một trường đại học hiện đại. Xây dựng thư viện điện tử hiện đại nối với thư viện quốc gia và các cơ sở đào tạo Luật lớn của đất nước. Phát triển cơ sở hạ tầng mạng thông tin và dữ liệu khoa học.

Xây dựng hội trường, phòng học hiện đại, phương tiện, thiết bị, phòng thí nghiệm, phòng thực hành phục vụ học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học; xây dựng ký túc xá đáp ứng nhu cầu người học; chăm lo hậu cần, tài chính phục vụ chung cho hoạt động của Nhà trường. Các điều kiện đầy đủ phục vụ cho giảng dạy và học tập là yêu cầu quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục đại học.

Năm là, đổi mới quản lý đào tạo, phương pháp giảng dạy, phương pháp học và xây dựng môi trường sư phạm

Tiếp tục đổi mới quản lý đào tạo theo hướng hiện đại. Cách thức tổ chức và quản lý đào tạo tốt thì chất lượng sẽ được cải thiện rõ rệt. Nhà trường cũng cần tạo sự gắn kết giữa tuyển sinh đầu vào với nhu cầu nhân lực của thị trường lao động, tức sản phẩm đầu ra, cần coi đây là một trong những yêu cầu bắt buộc nếu muốn giảm thiểu số lượng sinh viên, học viên thất nghiệp sau khi ra trường, qua đó góp phần cung cấp nguồn nhân lực đúng hướng và có chất lượng cao cho xã hội.

Nếu chất lượng giảng dạy đại học là một mặt của vấn đề, thì mặt còn lại chính là người học bao gồm sinh viên và học viên. Năng lực người học cũng có tác động đến chất lượng

đào tạo. Mỗi người học cũng cần xác định rõ mục đích, động cơ học tập, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo.

Đồng thời, cần đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập: Phương pháp giảng dạy truyền thống đang dần trở nên lỗi thời và không còn phù hợp với yêu cầu của xã hội hiện đại, đặc biệt là thời đại công nghệ số. Nhà trường cần đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực, lấy người học làm trung tâm, khuyến khích sinh viên chủ động sáng tạo và tìm tòi, thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*”. Xây dựng môi trường học tập cũng là yếu tố góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Tiếp tục tăng cường hoạt động ngoại khóa: Hoạt động ngoại khóa giúp sinh viên phát triển toàn diện về cả kiến thức, kỹ năng và thái độ. Nhà trường cần tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa đa dạng, phong phú để sinh viên có cơ hội tham gia và phát triển bản thân.

Sáu là, dân chủ, khách quan, công bằng trong đánh giá kết quả học tập, giảng dạy, tạo động lực “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”

Cách đánh giá kết quả học tập đúng đắn, khoa học và công bằng sẽ giúp gia tăng chất lượng đào tạo, bởi lẽ sẽ khuyến khích sinh viên học tập chăm chỉ hơn. Các nhà giáo rất cần được tôn vinh, tạo môi trường dân chủ, khoa học để làm việc, sáng tạo và cống hiến. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng giảng viên trẻ, đan xen các thế hệ giảng viên. Cần có chính sách đãi ngộ thu hút nhân tài, tôn vinh trí thức, nhà giáo.

Việc đánh giá kết quả học tập cần quán triệt thực hiện nguyên tắc dân chủ, khách quan, công bằng, không để xảy ra tiêu cực. Toàn Trường phát động phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*”, nâng cao chất lượng đào tạo. Thương hiệu của một trường đại học chắc chắn không thể chỉ do quảng cáo, mà phải được người học kiểm định, xã hội công nhận.

Bảy là, tham mưu cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao Tổng kết Nghị quyết số 27-NQ/TW và xây dựng Chiến lược phát triển Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Để tạo động lực thúc đẩy sự sáng tạo, cống hiến của đội ngũ trí thức, các nhà giáo của Trường, Lãnh đạo Nhà trường cần tham mưu cho Đảng ủy, Lãnh đạo Viện kiểm sát

nhân dân tối cao tổ chức Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương khoá X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Trên cơ sở, đó xây dựng Chiến lược phát triển Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội giai đoạn 2025 - 2050, mục tiêu nâng Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội trở thành trường đại học hàng đầu trong đào tạo đa ngành, liên ngành trong lĩnh vực pháp luật.

Tám là, tăng cường phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các trường bạn và hợp tác quốc tế

Phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các trường bạn nhằm cập nhật những vấn đề mới về pháp luật và áp dụng pháp luật trong thực tiễn để có bài giảng hay, sát thực tiễn. Đồng thời, tranh thủ sự phối hợp, giúp đỡ của đội ngũ cán bộ Lãnh đạo làm giảng viên thỉnh giảng. Phối hợp với các trường để cập nhật những vấn đề mới về lý luận, trao đổi học thuật, phối hợp trong các chương trình nghiên cứu khoa học.

Hợp tác quốc tế giúp sinh viên tiếp cận với kiến thức và kinh nghiệm của các trường đại học tiên tiến trên thế giới. Do đó, Nhà trường cần tăng cường hợp tác quốc tế thông qua các chương trình trao đổi sinh viên, giảng viên, nghiên cứu khoa học... để nâng tầm Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội có uy tín cao trong hệ thống giáo dục quốc gia. Trong bối cảnh mở cửa và hội nhập quốc tế hiện nay, chương trình đào tạo của Nhà trường cần phải định hướng chuẩn quốc tế, tiếp cận và hội nhập với chương trình quốc tế.

Chín là, từng bước triển khai thực hiện Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 05/02/2024 ban hành Chuẩn cơ sở giáo dục đại học

Việc thực hiện chuẩn cơ sở giáo dục đại học sẽ mang lại lợi ích cho nhiều bên. Chuẩn cơ sở giáo dục đại học sẽ là căn cứ giúp Nhà trường xây dựng chiến lược, kế hoạch để duy trì, cải tiến các chỉ số hoạt động, nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút nguồn lực từ các bên liên quan và đảm bảo sự phát triển bền vững cho cơ sở giáo dục đại học.

Với người học, bộ chuẩn là yếu tố giúp xác định, lựa chọn các cơ sở giáo dục đại học tốt và phù hợp nhằm tạo sự chuẩn bị tốt nhất trước khi tham gia thị trường lao động... Bên

cạnh đó, đây cũng là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp... có thông tin về Nhà trường mà họ cần quan tâm để giúp tăng cường hợp tác và tìm kiếm đối tác, thực hiện tuyển dụng...

5. Kết luận

Uy tín, thương hiệu của một trường đại học phụ thuộc vào tổng hợp 08 yếu tố như phân tích trên, nhưng trước hết ở chất lượng đội ngũ giảng viên; chương trình đào tạo, hệ thống giáo trình tài liệu; chất lượng nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng và công bố quốc tế; đặc biệt là chất lượng đầu ra được xã hội chấp nhận. Đây cũng là những vấn đề cốt lõi cần tập trung chỉ đạo để tạo bước đột phá trong xây dựng Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chỉ thị số 11-CT/TW, ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập;
2. Võ Hải (2022), 16.000 giáo viên bỏ việc trong năm 2022, Vietnamnet.vn, <https://vnexpress.net/16-000-giao-vien-bo-viec-trong-nam-2022-4517768.html>;
3. Nguyễn Hiếu (2021), *Giáo dục Đại học - những thành tựu nổi bật*, Báo Giáo dục và Thời đại điện tử;
4. Thanh Hằng (2023), *Đại học Việt Nam đứng ở đâu trên thế giới?*, Báo VnExpress;
5. Thùy Linh (2018), *Tìm hiểu tiêu chí của các bảng xếp hạng đại học trên thế giới*, Báo VnExpress;
6. Nguyễn Huy Phòng (2023), *Nâng cao chất lượng giáo dục đại học ở nước ta hiện nay*, Tạp chí Tuyên giáo;
7. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban chấp hành Trung ương khoá X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;
8. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;
9. *Lịch sử hình thành phát triển của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội*, Website của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, <https://hpu.vn/>;
10. Trần Thị Minh Tuyết (2022), *Đổi mới giáo dục đại học ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Cộng sản điện tử.